

Số: 200/2021/QĐST – HNGĐ

Cái Bè, ngày 12 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 347/2021/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Phạm Văn Q**, sinh năm 1975.

Cư trú tại: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Chị **Nguyễn Thị Quyết T**, sinh năm 1981.

Cư trú tại : ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị Quyết T xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2001 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Cái Bè cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2006. Vợ chồng chung sống không đạt được hạnh phúc, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, anh Q và chị T đã tìm mọi cách để hàn gắn, đoàn tụ nhưng không thành. Nay anh Q và chị T thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

[2]- Anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị Quyết T thống nhất trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có ba con chung là cháu Phạm Thị CT, sinh ngày 11/11/2002 (Đã trưởng thành), cháu Phạm Minh N, sinh ngày 24/7/2007 và cháu Phạm NH, sinh ngày 17/7/2015. Anh Q và chị T thỏa thuận chị T tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Minh N và cháu Phạm NH.

[3]- Về cấp dưỡng: Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không yêu cầu.

[4]- Về tài sản chung: Anh Q và chị T xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]- Về nợ chung: Không có.

[6]- Về lệ phí Tòa án: Anh Q và chị T phải chịu lệ phí việc Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị Quyết T.

- Về con chung: Tiếp tục giao con chung là cháu Phạm Minh N, sinh ngày 24/7/2007 và cháu Phạm NH, sinh ngày 17/7/2015 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không yêu cầu.

Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Nếu anh Q lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh Q.

- Về tài sản chung: Anh Q và chị T xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị Quyết T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, tổng cộng là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí anh chị đã nộp theo biên lai thu số 000788 ngày 19/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên thi hành xong phần lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- UBND xã Y;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương

